

Bản án số: 46 /2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 28-10-2021  
Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Đặng Văn Hai;
2. Ông: Nguyễn Phát Triển

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2021/TLST- HNGĐ, ngày 04/5/2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 427 /2021/QĐST-HNGĐ, ngày 06/7/2021; số 432/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 4/8/2021; số 439/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 01/9/2021; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử sơ thẩm số 167/TB-TA, ngày 29/9/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Ngọc N - Sinh năm: 1996; *Địa chỉ:* ấp LA, xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp; *Nơi cư trú:* ấp LH, xã HL, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ngô Thanh P - Sinh năm: 1992; *Địa chỉ:* ấp LA, xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2013 Nguyễn Thị Ngọc N và Ngô Thanh P kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp ngày 02/10/2014. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, Ngô Thanh P không chăm lo cho gia đình, không lo làm ăn, nên tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Nguyễn Thị Ngọc N nhất quyết xin được ly hôn với Ngô Thanh P;

Về con chung: Vợ chồng có con chung là Ngô Ngọc Kim C, sinh ngày 20/6/2014 đang do Nguyễn Thị Ngọc N nuôi dưỡng, Nguyễn Thị Ngọc N yêu cầu được quyền nuôi con và không yêu cầu Ngô Thanh P cấp dưỡng nuôi con;

- Về tài sản khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ngọc N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ngọc N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Bị đơn Ngô Thanh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn Ngô Thanh P theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và nguyên đơn cũng đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn Ngô Thanh P tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ngọc N có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc N với Ngô Thanh P, đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Ngô Thanh P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ngọc N và anh Ngô Thanh P có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Ngọc N và anh Ngô Thanh P có phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường cự cãi, anh Ngô Thanh P không lo làm ăn, không quan tâm vợ con, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng chị Nguyễn Thị Ngọc N nhất quyết xin ly hôn. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật cho anh Ngô Thanh P, biết chị Nguyễn Thị Ngọc N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Ngô Thanh P nhưng anh Ngô Thanh P không đến Tòa án cũng không có văn bản phản bác gì đối với yêu cầu của nguyên đơn điều đó thể hiện bị đơn tự từ bỏ

quyền phản bác của mình nên Tòa án căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử đã đồng ý nhưng Nguyễn Thị Ngọc N vẫn nhất quyết yêu cầu ly hôn với Ngô Thanh P, xét thấy mâu thuẫn của Nguyễn Thị Ngọc N với Ngô Thanh P ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc N là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có một người con chung là Ngô Ngọc Kim C, sinh ngày 20/6/2014 đang do Nguyễn Thị Ngọc N nuôi dưỡng, Nguyễn Thị Ngọc N yêu cầu được quyền nuôi con và không yêu cầu Ngô Thanh P cấp dưỡng nuôi con, theo Tờ tường trình ngày 13/4/2021 của Ngô Ngọc Kim C có nguyện vọng sống chung với mẹ là Nguyễn Thị Ngọc N.

Ngô Ngọc Kim C hiện nay đang do Nguyễn Thị Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng, việc giao con cho ai nuôi phải xem xét điều kiện, nguyện vọng của con. Nguyễn Thị Ngọc N đủ điều kiện nuôi con, con Ngô Ngọc Kim C có nguyện vọng sống chung với mẹ. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật cho Ngô Thanh P nhưng Ngô Thanh P không đến Tòa án cũng không có văn bản phản bác gì đối với yêu cầu của nguyên đơn điều đó thể hiện bị đơn tự từ bỏ quyền phản bác của mình, Tòa án căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Nguyễn Thị Ngọc N là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ngô Thanh P không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Nguyễn Thị Ngọc N không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Nguyễn Thị Ngọc N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Nguyễn Thị Ngọc N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản

5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Ngọc N. Chị Nguyễn Thị Ngọc N được ly hôn anh Ngô Thanh P.

2. Về con chung:

Nguyễn Thị Ngọc N được nuôi con tên Ngô Ngọc Kim C, sinh ngày 20/6/2014. Nguyễn Thị Ngọc N không yêu cầu Ngô Thanh P cấp dưỡng nuôi con.

Nguyễn Thị Ngọc N và các thành viên trong gia đình không được cản trở và tạo điều kiện trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung khi ly hôn.

3. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Nguyễn Thị Ngọc N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014646, ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Chị Nguyễn Thị Ngọc N đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/10/2021). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã LT;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Huỳnh Thị Bích Huyền**